

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/10/2018
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2018 tranh chấp về “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 225/2018/QĐ-ST ngày 28/9/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1973

- Bị đơn: Anh Lê Minh N, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Số 433/32 ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn chị H có mặt. Bị đơn anh N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị với anh Lê Minh N chung sống với nhau từ năm 1990, có tổ chức đám cưới và đến năm 1996 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Đến khoảng tháng 6/1997 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh N không chăm lo cho gia đình mà chỉ lo ăn chơi, có bao nhiêu tiền thì đều đổ vào

trò đỏ đen có khi còn qua Casino ở Campuchia để đánh bạc. Chị H đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng những lần như vậy là chị bị anh N đánh đập. Nhận thấy tình cảm với anh N không còn nên chị H quyết định sống ly thân từ tháng 6/1997 cho đến nay. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H xin được ly hôn với anh Lê Minh N.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Quan K sinh năm 1991 và Lê Phong N sinh ngày 05/12/1997 nay đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lê Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Về phía bị đơn anh Lê Minh N: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh N nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh N vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn. Bị đơn anh Lê Minh N có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Bị đơn anh Lê Minh N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N.

[3] Chị Lê Thị H và anh Lê Minh N chung sống với nhau từ năm 1990, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 059 ngày 02/12/1996. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Xét yêu cầu của chị Lê Thị H, thấy: Vợ chồng chị Lê Thị H và anh Lê Minh N đã sống ly thân từ tháng 6/1997 cho đến nay. Chị H trình bày rằng từ năm 1997 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh N có tính ăn chơi, bài bạc, không chăm lo cho gia đình. Kể từ khi sống ly thân thì vợ chồng mặc dù có gặp mặt nhau nhưng không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng anh N vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị H. Căn cứ Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh N không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H.

[5] Về quan hệ con chung, thấy: Qua giấy khai sinh mà chị H cung cấp thì chị H với anh N có với nhau 02 con chung tên Lê Quan K sinh năm 1991 và Lê Phong N sinh ngày 05/12/1997, hiện nay các con đã trưởng thành.

[6] Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết và về nợ chung không có.

[7] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn với anh Lê Minh N.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận không có nợ chung. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Lê Thị H và anh Lê Minh N phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008917 ngày 23/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Minh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chánh để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã V nơi ĐKKH;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm